

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4895 /BTC-QLN

V/v mẫu hoàn tạm ứng vốn
viện trợ không hoàn lại

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2011

- Kính gửi:
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
 - Văn phòng Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
 - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
 - Cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

Căn cứ vào hướng dẫn về hạch toán ngân sách nhà nước đối với viện trợ bằng tiền trực tiếp cho các dự án, quy định tại Điều 10, Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính bổ sung các biểu mẫu hướng dẫn thanh toán tạm ứng nguồn vốn viện trợ bằng tiền nêu tại điểm 2 công văn số 12452/BTC-QLN ngày 17/9/2010 của Bộ Tài chính như sau:

- Mẫu 1: Áp dụng đối với việc lập báo cáo thanh toán tạm ứng của các Chủ dự án/Đơn vị sử dụng viện trợ gửi Cơ quan chủ quản là các đơn vị dự toán cấp I tại trung ương và địa phương;
- Mẫu 2: Áp dụng trong trường hợp Cơ quan chủ quản tổng hợp báo cáo thanh toán tạm ứng của các Chủ dự án/Đơn vị sử dụng viện trợ gửi Cơ quan tài chính để hạch toán ngân sách nhà nước từ tạm ứng sang thực chi.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh tới Bộ Tài chính để nghiên cứu và sửa đổi cho phù hợp. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TC tỉnh/TP;
- KBNNTW;
- Vụ NSNN;
- Lưu: VT, QLN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Chí Trung

Cơ quan chủ quản:....
Chủ dự án:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự Do- Hạnh Phúc

BÁO CÁO THANH TOÁN TẠM ỨNG VỐN VIỆN TRỢ BẰNG TIỀN

Quý.....Năm.....

Kính gửi: (Cơ quan chủ quản).....

A. DỮ LIỆU CƠ BẢN

- Tên chương trình/dự án:.....Ký mã hiệu (nếu có).....
- Mã sử dụng NS:.....Địa chỉ:.....Điện thoại:.....
- Tên nhà tài trợ:.....
- Thuộc khối: Chính phủ; Tổ chức quốc tế; Phi chính phủ (NGO); Cá nhân:
- Thời gian thực hiện từ.....đến.....
- Tổng giá trị viện trợ theo cam kết:.....(nguyên tệ); Quy USD.....
- Văn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền: Số..... ngày..... của
- Số tài khoản: - Ngoại tệ.....
- VND.....
- Tại Ngân hàng:.....

B. GIÁ TRỊ ĐÃ SỬ DỤNG ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN TẠM ỨNG

Đề nghị (cơ quan chủ quản).....xác nhận chi tiêu đủ điều kiện thanh toán từ nguồn viện trợ không hoàn lại của Chương trình/Dự án như sau:

1. Số dư tạm ứng đầu kỳ:VND

2. Số nhận tạm ứng trong kỳ:

| Số TT | Tổng số đã tiếp nhận trong quý theo Lệnh GTGC tạm ứng | | |
|------------|---|------|---------------|
| | Số Lệnh GTGC | Ngày | Số tiền (VND) |
| 1 | | | |
| 2 | | | |
| 3 | | | |
| Cộng (1+2) | | | |

3. Số đề nghị thanh toán tạm ứng:

| NỘI DUNG | Mã ngành KT (K) | Mã NDKT (TM) | Số tiền đề nghị thanh toán tạm ứng |
|-----------|-----------------|--------------|------------------------------------|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| Tổng cộng | | | |

Tổng số tiền đề nghị thanh toán viết bằng chữ:.....

4. Số dư tạm ứng cuối kỳ:VND

Xác nhận của cơ quan chủ quản
(ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....thángnăm.....
Chủ dự án/Đơn vị sử dụng viện trợ
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Tên Cơ quan chủ quản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BẢNG TỔNG HỢP THANH TOÁN TẠM ỨNG VỐN VIỆN TRỢ BẰNG TIỀN

Kính gửi: (cơ quan tài chính)

Tên (cơ quan chủ quản):

Mã số Đơn vị sử dụng NSNN:

Chương:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Fax:

Thời gian thanh toán tạm ứng: (Quý .../năm....)

Niên độ ngân sách: (năm 20..)

Đề nghị cơ quan tài chính thanh toán tạm ứng vốn viện trợ năm NS (20..) đã được ghi thu, ghi chi tạm ứng, số tiền Đồng (bằng chữ), theo nội dung chi tiết như sau:

| Số TT | Tên chủ dự án / Đơn vị sử dụng viện trợ | Số dư GTGC tạm ứng đầu kỳ (đồng) | Số GTGC tạm ứng phát sinh trong kỳ | | | Cộng (3+6) | Số thanh toán tạm ứng | | | Số dư GTGC tạm ứng cuối kỳ (7-10) |
|-----------------------------|--|----------------------------------|------------------------------------|------|----------------|------------|-----------------------|-----------------------|----------------|-----------------------------------|
| | | | Số lệnh GTGC tạm ứng | Ngày | Số tiền (đồng) | | Mã ngành KT (L-K) | Mã nội dung KT (M-TM) | Số tiền (đồng) | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 |
| 1 | Đơn vị A 1.1 Tên dự án 1 1.2 Tên dự án 2 1.3 Viện trợ lẻ <i>Cộng đơn vị A</i> | | | | | | | | | |
| 2 | Đơn vị B 2.1 Tên dự án 1 2.2. Tên dự án 2 2.3 Viện trợ lẻ <i>Cộng đơn vị B</i> | | | | | | | | | |
| Tổng cộng (A+B+...): | | | | | | | | | | |

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(ký tên và đóng dấu)